TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỊNH BIÊN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 23 – 8 - 2018
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN TỈNH AN GIANG

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Hà

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Thanh
2. Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Kim Sol – Thư ký củaTòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên tham gia phiên tòa: Bà Neàng Sa Men - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 187/2018/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2018/QĐXXST – HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

Chị Nguyễn Thị Hồng Ng, sinh năm 1979, cư trú Tổ A, khóm H, thị trấn B, huyện T, tỉnh An Giang – Có mặt.

2. Bị đơn:

Anh Cao Khắc Tr, sinh năm 1977, cư trú Tổ A, khóm H, thị trấn B, huyện T, tỉnh An Giang – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 18 tháng 6 năm 2018 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng Ng trình bày:

Chị Ng và anh Tr được hai gia đình tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang vào ngày 10/5/2002.

Qúa trình chung sống được 16 năm thì luôn xảy ra mâu thuẫn cả về tinh thần và thể xác, cả hai bên gia đình đều chứng kiến và có hàn gắn, nhưng kéo dài cũng không đuộc bao lâu, càng ngày càng tích tụ, trầm trọng, đời sống vợ chồng không hòa hợp, không cùng chung quan điểm, anh Tr có đánh đập chị nhiều lần, không quan tâm đến vợ con. Chị và anh Tr mạnh ai nấy sống từ tháng 6/2018 đến nay, không còn quan tâm lẫn nhau.

Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn yêu thương nhau nữa, nên chị Ng yêu cầu được ly hôn với anh Tr.

Về con chung, Chị Ng và anh Tr có 02 con chung, tên Cao Nguyễn Nhật T, sinh ngày 10/01/2004 và Cao Nguyễn Nguyệt M, sinh ngày 03/8/2009, từ lúc các cháu sinh ra đến nay, chị Ng đều thương yêu chăm sóc lo lắng cho các cháu. Tuy nhiên, do nhà chị Ng và mẹ ruột chị Ng cặp sát vách nhau, nên khi ly hôn chị Ng sẽ về sống cùng mẹ ruột, hai cháu sẽ giao cho anh Tr nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con, nhưng bằng hết khả năng, chị vẫn tự nguyện chăm sóc, nuôi dưỡng và vẫn tới lui chăm sóc các con hàng ngày.

Tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Cao Khắc Tr trình bày: Anh thống nhất về thời gian kết hôn với chị Ng. Do cả hai vợ chồng đều có nghề nghiệp ổn định, các con còn nhỏ và anh còn thương chị nên anh Tr không đồng ý ly hôn. Mặc dù anh Tr cũng thừa nhận có lỗi với chị Ng, nhưng anh mong chị tha thứ lỗi lầm và cho anh cơ hội sửa chữa.

Về con chung thì anh có nguyện vọng chăm sóc hai con, không yêu cầu chị Ng cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật:

Toà án đã xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, thụ lý đơn và tiến hành các thủ tục tố tụng, xác định đúng tư cách của các đương sự trong vụ án. Phiên toà diễn ra đúng trình tự, thủ tục thành phần Hội đồng xét xử đúng theo pháp luật quy định. Các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình tại phiên toà.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Giữa vợ chồng chị Ng và Anh Tr có mâu thuẫn, những xích mích, va chạm, đã kéo dài nhiều năm, tại phiên hòa giải cũng như tại phiên tòa chị Ng vẫn kiên quyết ly hôn chứ nhất định không chịu chung sống với Anh Tr, chứng tỏ cuộc sống chung không còn hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng. Chính vì vậy, đề nghị chấp nhận đơn khởi kiện của chị Ng. Về con chung thống nhất sự thỏa thuận của vợ chồng, giao hai cháu

Cao Nguyễn Nhật T, sinh ngày 10/01/2004 và Cao Nguyễn Nguyệt M, sinh ngày 03/8/2009 cho anh Tr được tiếp tục nuôi dưỡng, chị Ng không phải cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát.Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về tố tụng:

Chị Nguyễn Thị Hồng Ng có yêu cầu xin ly hôn với anh Cao Khắc Tr hiện có địa chỉ cư trú và có đăng ký hộ khẩu thường trú tại khóm H, thị trấn B, huyện B, tỉnh An Giang, nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Ly hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, theo qui định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2].Về nội dung

Chị Ng và Anh Tr tự nguyện chung sống với nhau, được gia đình tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo đúng qui định của pháp luật, nên đây là hôn nhân được pháp luật thừa nhận.

Qua lời khai của cả hai đã thể hiện trong cuộc sống vợ chồng có mâu thuẫn, xích mích. Nguyên nhân chị xin ly hôn là do anh Tr không quan tâm đến vợ con, nhậu nhẹt dẫn đến phát sinh mâu thuẫn với nhau, còn ghen tuông vô cớ khiến chị khổ tâm, đã tích tụ kéo dài nhiều năm làm cho cuộc sống chị đau khổ, dằn vặt, từ đó chị đã sống ly thân với anh Tr từ nhiều tháng nay. Quá trình hòa giải cũng như tại phiên tòa, anh Tr cũng thừa nhận lỗi ở anh, vì vậy anh mong chị Ng tha thứ và sẽ cố gắng sửa đổi tính tình, anh rất còn thương yêu vợ con, xin được đoàn tụ cùng chị.

Xét thấy giữa chị Ng và Anh Tr đã có mâu thuẫn xảy ra, mặc dù hai cháu Nhật Tân và Nguyệt Minh không muốn cha mẹ ly hôn, nguyện vọng của cháu xin được ở cùng cha mẹ. Đồng thời, qua xác minh tại Ban khóm cũng thể hiện đời sống vợ chồng của chị Ng và Anh Tr vẫn còn sống chung một nhà.

Tuy nhiên, chị Ng trình bày cuộc sống vợ chồng chị không hòa hợp từ quan điểm, cách thức sống cho đến tinh thần, thể xác, chị sống cùng với Anh Tr nhưng rất khổ tâm kéo dài đã nhiều năm nay, vì còn thương con mà chị cố níu kéo, nhưng vẫn không thay đổi được tính tình của Anh Tr, qua hòa giải động viên tại phiên tòa, chị Ng vẫn cương quyết được ly hôn, cho nên nếu cứ tiếp tục hôn nhân này sẽ không làm đời sống vợ chồng hạnh phúc như trước. Chính vì vậy, quan điểm của kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ, đúng pháp

luật, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Ng với Anh Tr.

Về con chung, nguyện vọng của các cháu đều không muốn cha mẹ ly hôn, xét về sự thỏa thuận thì chị Ng đồng ý giao hai cháu cho Anh Tr nuôi dưỡng, và anh Tr chấp nhận, hơn nữa về điều kiện gia đình, nhà chị Ng với nhà mẹ ruột chị Ng sát vách nhau nên việc chăm sóc, nuôi dưỡng cũng thuận lợi dễ dàng, nghĩ nên giao hai cháu cho Anh Tr được tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc là phù hợp. Chị Ng không phải cấp dưỡng nuôi con mà tùy theo khả năng và tự nguyện cấp dưỡng. Chị Ng và Anh Tr cùng các thành viên gia đình không được cản trở trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cá nhân, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

Về tài sản chung chị Ng và Anh Tr tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Ng khởi kiện xin ly hôn nên phải chịu án phí theo mức án phí không giá ngạch.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hồng Ng, Chị Nguyễn Thị Hồng Ng được ly hôn với Anh Cao Khắc Tr.

Về con chung: Giao hai cháu Cao Nguyễn Nhật T, sinh ngày 10/01/2004 và Cao Nguyễn Nguyệt M, sinh ngày 03/8/2009 cho Anh Cao Khắc Tr được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung.

Chị Ng và Anh Tr cùng các thành viên gia đình không được cản trở trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cá nhân, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng Ng chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số

tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: Tu/2016/0004247 ngày 29/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên, chị Ng đã nộp xong án phí.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện TB ;
-Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án ;
- Lưu VT .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Ngọc Hà